TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **20**/2021/QĐST-DS	*Tp.Tuyên Quang, ngày 04 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 134/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị B, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 7, phường Th, thành phố T, tỉnh Q.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 6, phường Th, thành phố T, tỉnh Q.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị Vân A có nghĩa vụ thanh toán cho chị Bùi Thị B số tiền vay nợ là 36.000.000đ (*Ba mươi sáu triệu đồng*).

"Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án".

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vân A phải chịu án phí dân sự có giá ngạch số tiền 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*).

Chị Bùi Thị Bình không phải nộp án phí. Trả lại chị Bùi Thị B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.025.000đ (*một triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000714 ngày 09/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- THADS thành phố Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Ngọc Lan